PHILIPS

Lighting



eW Blast Powercore gen4

eW Blast Powercore gen4, 4000 K, 100 – 277 VAC, 6° Native (no spread lens), Gray housing

eW Blast Powercore gen4, 4000 K, 100 – 277 VAC, 6° Native (no spread lens), Gray housing

Bộ đèn LED hiệu suất cao eW Blast Powercore gen4 cung cấp lớp ánh sáng trắng cường độ cao với việc lắp đặt đơn giản. eW Blast Powercore gen4 cung cấp nhiều phụ kiện cho phép tùy chỉnh góc chùm sáng cho chiếu xa, chiếu sáng điểm, chiếu hắt tường góc rộng và chiếu hắt góc hẹp, cùng với hiệu suất và hiệu quả chi phí của công nghệ Powercore, lắp đặt trong vỏ nhôm đúc chắc chắn.

Dữ liệu sản phẩm

Thông tin chung	
Mã dòng bóng đèn	LED-HB [LED High Brightness]
Màu sắc nguồn sáng	Trắng
Nguồn sáng có thể thay thế	Không
Bộ điều khiển/bộ nguồn/biến thế	Bộ cấp nguồn với giao diện DMX
Kiểu nắp quang học/thấu kính	Phẳng trong suốt
Sự mở rộng chùm sáng của đèn dạng thanh dầm	6°
Cấp bảo vệ IEC	Cấp an toàn I
Dấu CE	Ký hiệu CE
Dấu UL	Ký hiệu UL và cUL
Tuổi thọ đến 50% quang thông	100000 h
Tuổi thọ đến 70% quang thông	84000 h
Tuổi thọ đến 90% quang thông	28000 h
Loại chóa quang học ngoài trời	Góc chiếu hẹp 6°

Quang thông đầu ra không đổi	Có
Phụ kiện của PFC	ZCP485
Thông số vận hành và điện	
Điện áp đầu vào	100 đến 277 V
Tần số đầu vào	50 đến 60 Hz
Hệ số công suất (Danh định)	0.9
Điều khiển và thay đổi độ sáng	
Có thể điều chỉnh độ sáng	Có
Cơ khí và bộ vỏ	
Vật liệu vỏ đèn	Nhôm đúc
Vật liệu chóa quang học	Kính

eW Blast Powercore gen4

Vật liệu nắp quang học/thấu kính	Kính cường lực
Thiết bị lắp đặt	Bản đế
Hình dạng nắp quang học/thấu kính	Dẹt
Lớp hoàn thiện nắp quang học/thấu kính	Trong suốt
Màu sắc	Xám

Phê duyệt và Ứng dụng

Mã bảo vệ chống xâm nhập	IP66 [Chống bụi xâm nhập, chống tia nước]
Cấp hiệu quả năng lượng	G
Mã bảo vệ khỏi tác động cơ học	IK10 [20 J chống phá hoại]
Độ rung tiêu chuẩn	Complies with ANSI C136.31, 3G
Cấp chống rung	Complies with ANSI C136.31, 3G
Số đăng ký EPREL	915343

Hiệu năng ban đầu (tuân thủ IEC)

Quang thông ban đầu (quang thông hệ thống)	3189 lm
Hiệu suất đèn LED ban đầu	65,8 lm/W
Nhiệt độ màu tương quan ban đầu	4000 K
Công suất đầu vào ban đầu	50 W

Vận hành ngoài giờ (tuân thủ IEC)

Hệ số duy trì quang thông 50% tại 25°C theo tính toán	100000
Hệ số duy trì quang thông 50% tại 25°C theo báo cáo	51000
Hệ số duy trì quang thông 50% tại 50°C theo tính toán	100000
Hệ số duy trì quang thông 50% tại 50°C theo báo cáo	51000
Hệ số duy trì quang thông 70% tại 25°C theo tính toán	84000
Hệ số duy trì quang thông 70% tại 25°C theo báo cáo	51000
Hệ số duy trì quang thông 70% tại 50°C theo tính toán	83000
Hệ số duy trì quang thông 70% tại 50°C theo báo cáo	51000
Hệ số duy trì quang thông 90% tại 25°C theo tính toán	28000
Hệ số duy trì quang thông 90% tại 25°C theo báo cáo	28000
Hệ số duy trì quang thông 90% tại 50°C theo tính toán	27000
Hệ số duy trì quang thông 90% tại 50°C theo báo cáo	28000

Điều kiện ứng dụng

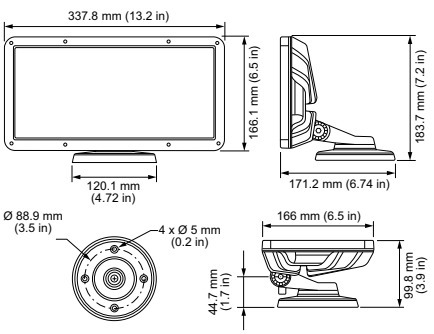
Nhiệt độ môi trường cho phép	-40 đến +50°C

Thông số sản phẩm

Mã sản phẩm đầy đủ	871829139296599
Tên sản phẩm khác	BCP481 36xLED-HB/4000K 100-277V GY
EAN/UPC - Sản phẩm	8718291392965
Mã đơn hàng	523-000100-09
Phần tử - Số lượng trên một bộ	1
Phần tử - Số bộ trên một hộp ngoài	2
Số vật liệu (12 chữ số)	912400134983
Sao chép Trọng lượng tịnh (Bộ)	4,146 kg
Số catalog	523-000100-09
Mô tả số catalog	eW Blast Powercore gen4, 4000 K, 100 – 277 VAC, 6° Native (no spread lens), Gray housing

IP66

Bản vẽ kích thước



BCP481 36xLED-HB/4000K 100-277V GY

eW Blast Powercore gen4

© 2022 Signify Holding Mọi quyền được bảo lưu. Signify không đưa ra bất kỳ tuyên bố hay bảo đảm nào về tính chính xác hay đầy đủ của thông tin nêu trong này và sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ hành động nào dựa vào những thông tin đó. Thông tin được trình bày trong tài liệu này không phải là sự chào mời bán hàng và không cấu thành một phần của bất kỳ báo giá hay hợp đồng nào, trừ khi được Signify đồng ý. Tất cả các thương hiệu đều thuộc sở hữu của Signify Holding hoặc các chủ sở hữu tương ứng.

www.lighting.philips.com
2022, Tháng 9 15 - dữ liệu có thể thay đổi